**ĐÀO TẠO NHÂN LỰC CHO NGÀNH KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP CỦA VIỆT NAM TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC - CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC KHI GIA NHẬP TPP, AEC**

**TS. Phan Thanh Hải – TS. Nguyễn Phi Sơn**

**Đại học Duy Tân**

**182 Nguyễn Văn Linh – TP Đà Nẵng**

 **Ngành kiểm toán nói chung và Kiểm toán độc lập ở Việt Nam nói riêng là một ngành nghề đặc biệt được pháp luật thừa nhận và khuyến khích phát triển trong những năm vừa qua. Cũng như những ngành nghề khác, yếu tố con người luôn luôn được xem là yếu tố hàng đầu, then chốt và quyết định đến sự tồn tại, phát triển, sự bền vững của các doanh nghiệp kiểm toán hiện nay. Trong bối cảnh hội nhập kinh tế ngày càng sâu rộng, khi Việt Nam gia nhập TPP, AEC thì việc xây dựng được đội ngũ nhân lực đủ về số lượng, đạt yêu cầu về chất lượng càng trở nên cấp thiết. Điều này chỉ thực sự đạt được khi công tác đào tạo nguồn nhân lực kiểm toán từ phía các trường đại học, học viện, các cơ sở đào tạo thực sự đáp ứng lại được sự kỳ vọng của nhà tuyển dụng. Trong nội dung bài viết của mình, các tác giả xin trao đổi những vấn đề liên quan đến cơ hội, thách thức của công tác đào tạo nhân lực kiểm toán dưới góc nhìn giáo dục đại học hiện nay.**

**Thực trạng chung về nhân lực và công tác đào tạo nhân lực ngành kiểm toán độc lập trong trường đại học ở nước ta hiện nay**

Theo thống kê tại website của Bộ Tài Chính tính đến ngày 08/03/2016, sau 25 năm hình thành phát triển, ngành kiểm toán độc lập Việt Nam từ chỗ chỉ có 2 công ty với 13 nhân viên (năm 1991) đến nay con số này đã tăng lên đến 142 công ty kiểm toán kiểm toán độc lập hoạt động dưới các hình thức công ty TNHH, công ty tư nhân, công ty liên doanh và công ty hợp danh. Số lượng các Kiểm toán viên được cấp giấy phép đăng ký hành nghề kiểm toán trực tiếp tại các doanh nghiệp là 1.714 người. Hiện tại có 31/142 doanh nghiệp kiểm toán và 682/1.714 kiểm toán viên có đủ các điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng.

Thống kê của Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam công bố trong Bản tin tóm tắt lưu hành nội bộ tháng 02/2016 cũng cho thấy : đến thời điểm hiện tại VACPA đã có 1.759 hội viên cá nhân và 84 hội viên tổ chức là các công ty kiểm toán. Đội ngũ nhân lực làm việc trực tiếp trong lĩnh vực kiểm toán là gần 15.000 người, trong đó có gần 10.000 nhân viên chuyên nghiệp.

 Bằng một số tính toán đơn giản, chúng ta có thể nhận thấy, so với số lượng người được cấp chứng chỉ Kiểm toán viên khoảng trên 3.500 người từ trước cho đến nay thì đội ngũ những người có chứng chỉ hiện nay đang làm việc trong các DN kiểm toán chỉ chiếm 48,97% (1.714 người). Điều này chứng tỏ số lượng lớn các nhân lực có trình độ cao, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ kiểm toán viên đã chuyển dịch sang các ngành nghề khác trong xã hội mà không ở lại làm việc trong lĩnh vực kiểm toán độc lập. Từ năm 1991 cho đến nay, cứ trung bình mỗi năm chúng ta có khoảng 140 người (3.500 người/ 25 năm) thi đạt chứng chỉ Kiểm toán viên thì trong đó chỉ có 68,6 người (1.714 người/ 25 năm) tiếp tục hành nghề kiểm toán chuyên nghiệp, số còn lại không đăng ký hành nghề kiểm toán.

 Những số liệu minh chứng thực tế và cập nhật trên đây phần nào nói lên được thực trạng nhân lực kiểm toán độc lập ở nước ta hiện nay đang thiếu trầm trọng về mặt số lượng chứ chưa nói đến yêu cầu về chất lượng. Bởi lẽ Chiến lược phát triển ngành nghề được Chính Phủ phê duyệt theo Quyết định số 480/QĐ-TTg ngày 18/03/2013 đã chỉ rõ đến năm 2020, Việt Nam phấn đấu đạt mốc 350 doanh nghiệp kiểm toán độc lập với đội ngũ 20.000 người làm việc, 7.000 Kiểm toán viên, doanh thu ước đạt 10.000 tỷ đồng và nâng cao giá trị tăng thêm của ngành KTĐL đóng góp cho GDP; thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước dự kiến đạt 1.200 tỷ đồng.

 Đi tìm câu trả lời cho thực trạng khan hiếm về nhân lực kiểm toán ở nước ta hiện nay, có nhiều nguyên nhân song một trong những nguyên nhân cơ bản đó là do thực trạng công tác đào tạo nhân lực kiểm toán ở trình độ đại học vẫn còn nhiều hạn chế.

Cho đến thời điểm ngày 29/02/2016 theo thống kê của Bộ Giáo dục và đào tạo, chúng ta có khoảng 553 cơ sở đào tạo, trong đó có 203 trường đại học và học viện, 208 trường cao đẳng và 142 trường trung học chuyên nghiệp. Trong số 203 cơ sở giáo dục đào tạo trình độ đại học, về cơ bản hầu hết đều có đào tạo mã khối ngành Kinh doanh và quản lý. Tuy nhiên số lượng các trường đại học, học viện chính thống có đăng ký đào tạo mã ngành kiểm toán thực sự (52.34.03.02) là chưa nhiều, chủ yếu đều tập trung vào chuyên ngành kế toán doanh nghiệp, tài chính – ngân hàng, quản trị kinh doanh…

Hiện nay, chúng ta cũng đang thiếu đi các trường đào tạo chuyên nghiệp về kiểm toán viên nói chung và kiểm toán độc lập nói riêng.

 Thực tiễn đào tạo của các cơ sở giáo dục đại học hiện nay cũng cho thấy nội dung đào tạo chuyên ngành kế toán kiểm toán còn nặng về lý thuyết nên sinh viên vẫn chưa thể tiếp cận được với công việc thực tế. Hệ thống các giáo trình, tài liệu phục vụ học tập nghiên cứu được thiết kế theo các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính và bước đầu tiếp cận với Hệ thống chuẩn mực kế toán, chuẩn mực kiểm toán nhưng cũng chỉ là trên những nguyên tắc chung. Phương pháp giảng dạy về cơ bản tuy đã có sự cải tiến song về cơ bản vẫn tuân thủ theo phương pháp truyền thống thầy đọc, trò chép (hoặc trò nghe) và làm bài tập, không đảm bảo được việc nâng cao kiến thức cho người học. Đội ngũ giảng viên đảm nhận giảng dạy các học phần về kế toán, kiểm toán phần lớn còn khá trẻ, thiếu kinh nghiệm thực tiễn và kỹ năng công việc thực tế.

 Trong thời gian vừa qua, Việt Nam đã thực hiện việc ký kết các Hiệp định đối tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương (TPP) và Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC). Điều này khiến cho công tác đào tạo nhân lực kiểm toán của nước ta trước nhiều cơ hội song cũng không ít thách thức to lớn.

**Cơ hội và thách thức đối với công tác đào tạo nhân lực kiểm toán độc lập của các trường đại học khi Việt Nam gia nhập TPP, AEC**

**Cơ hội đối với công tác đào tạo nhân lực kiểm toán**

Có thể dễ dàng nhận thấy nhưng cơ hội to lớn đối với công tác đào tạo nhân lực kiểm toán của nước ta trong thời gian đến như sau :

- *Thứ nhất, thị trường sử dụng nhân lực được đào tạo về nghề kiểm toán càng ngày càng trở nên lớn hơn.*

Việc ký kết TPP và tham gia vào AEC đã khiến cho Việt Nam chúng ta có cơ hội tham gia vào một thị trường chung rộng lớn, trong đó riêng các nước trong khuôn khổ TPP là một thị trường chiếm 40% GDP hiện tại của cả thế giới và 26% lượng giao dịch hàng hóa toàn cầu. Các nước trong khuôn khổ AEC là một thị trường có kim ngạch xuất khẩu hàng hóa lên đến 1,2 nghìn tỷ USD, chiếm 7% kim ngạch xuất khẩu thế giới và là một thị trường với 600 triệu dân nhiều tiềm năng hơn cả Liên minh Châu Âu và thị trường Bắc Mỹ. Phạm vi “biên giới” được nới rộng theo xu hướng mở cho thấy thị trường tiềm năng sử dụng nhân lực kiểm toán được đào tạo tại Việt Nam là cực kỳ to lớn.

- *Thứ hai, tỷ trọng những người có trình độ chuyên môn cao trong lĩnh vực kiểm toán đang rất thấp và đang thiếu hụt nghiêm trọng trong khi đó bối cảnh yêu cầu hội nhập quốc tế đòi hỏi chất lượng đào tạo nghề kiểm toán phải được nâng cao* .

Các phân tích và số liệu minh chứng cho thực trạng nhân lực kiểm toán trong phạm vi chỉ riêng nước ta ở phần trên đã cho thấy tình hình nhân lực kiểm toán của nước ta đang thiếu hụt cả về số lượng và đặc biệt là chất lượng nhân lực có chuyên môn cao. Tình trạng chảy máu chất xám nhân lực trong ngành kiểm toán sang các ngành nghề khác đang là xu hướng chung của không chỉ riêng Việt Nam mà các nước trong khu vực, trên thế giới. Đây cũng chính là cơ hội rất tốt cho công tác đào tạo nhân lực kiểm toán của nước ta buộc phải có những thay đổi cả về lượng và chất trong thời gian đến.

- *Thứ ba, sự xuất hiện và tham gia của đội ngũ chuyên gia, cơ sở đào tạo chuyên sâu về nghề kiểm toán trong quá trình đào tạo nhân lực sẽ gia tăng; cơ hội học hỏi, áp dụng hệ thống chương trình đào tạo chuyên sâu về nghề nghiệp kiểm toán theo định hướng hài hòa với các thông lệ quốc tế của các tổ chức nghề nghiệp uy tín vào trong quá trình đào tạo sẽ được cải thiện*

Việc tham gia vào TPP, AEC cho phép xóa bỏ các rào cản để tăng cường thu hút vốn đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực dịch vụ đào tạo qua đó góp phần hình thành các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp về nghề nghiệp kiểm toán mới; cùng với đó là việc dịch chuyển tự do của đội ngũ chuyên gia, đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm từ các nước khác tham gia vào thị trường đào tạo trong nước để góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ, đổi mới chương trình, nội dung và phương pháp đào tạo.

**Thách thức đối với công tác đào tạo nhân lực kiểm toán khi gia nhập TPP, AEC**

Bên cạnh những cơ hội như trên, công tác đào tạo nhân lực kiểm toán ở trình độ đại học ở nước ta trong thời gian đến khi gia nhập TPP, AEC sẽ đối mặt với các vấn đề thách thức cơ bản :

*- Thứ nhất, cơ sở giáo dục đào tạo nhân lực kiểm toán phải đổi mới nội dung chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy của giảng viên*

Để đào tạo được một kiểm toán viên có chất lượng trong tương lai, đòi hỏi cơ sở đào tạo đại học phải đổi mới nhiều vấn đề trong đó tập trung vào các khía cạnh :

 + Đi sâu vào giảng dạy hệ thống chuẩn mực kế toán, kiểm toán thay thế cho các chế độ kế toán đặc thù.

 + Đưa nội dung đạo đức nghề nghiệp vào chương trình đào tạo.

 + Xây dựng chương trình và phương pháp đào tạo theo học chế tín chỉ; quy định hệ thống các môn học bắt buộc, tự chọn; tăng cường việc bổ sung các kiến thức về quản trị doanh nghiệp, tài chính, thuế, luật pháp, khả năng vận dụng công nghệ thông tin trong công việc đồng thời bổ sung chương trình định hướng nghề nghiệp cho sinh viên trong cả chương trình chính thức và chương trình ngoại khóa.

 + Đổi mới phương pháp giảng dạy theo phương pháp tình huống, khuyến khích tư duy độc lập và thực hành kế toán, kiểm toán.

 + Đổi mới hệ thống giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ học tập theo hướng gia tăng yếu tố thực hành nghề nghiệp.

*- Thứ hai, cơ sở giáo dục đào tạo phải đối mặt với nguy cơ chảy máu chất xám nguồn nhân lực phục vụ quá trình đào tạo, thay đổi chính sách đãi ngộ, thu hút nhân tài, tăng cường công tác quan hệ doanh nghiệp, cơ quan quản lý nghề nghiệp kiểm toán.*

Muốn đào tạo được trò giỏi thì tất yếu cơ cở đào tạo phải thực sự có những người thầy giỏi, không chỉ là giỏi về kiến thức lý thuyết hàn lâm mà phải vững về kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ thực tế, trải nghiệm qua thực tiễn. Chính vì vậy vấn đề của quản trị đại học đó là làm sao thu hút được đội ngũ chuyên gia, giảng viên giỏi trong và ngoài nước tham gia vào quá trình đào tạo; kết nối được doanh nghiệp với nhà trường để đảm bào việc học và hành được song hành, gắn kết nhau trong quá trình đào tạo. Việc gia nhập TPP, AEC cũng sẽ làm xuất hiện các cơ sở đào tạo mới trên nền tảng tự do hóa việc cung cấp dịch vụ đào tạo. Vì vậy ngay bản thân các cơ sở giáo dục đại học hiện tại cũng phải đối mặt với thách thức về sự chuyển dịch chất xám đội ngũ, áp lực đòi hỏi có sự điều chỉnh trong chính sách lương thưởng, chính sách thu hút nhân tài, thay đổi việc tiếp cận và duy trì mối quan hệ với các doanh nghiệp kiểm toán, các cơ quan quản lý nghề nghiệp trong quá trình đào tạo.

Trên cơ sở đưa ra một số các phân tích về cơ hội và thách thức đối với công tác đào tạo nhân lực kiểm toán dưới góc nhìn giáo dục đại học, các tác giả mạnh dạn có một số các khuyến nghị cụ thể như sau :

**Một số các khuyến nghị**

 **Đối với các cơ quan quản lý Nhà nước (Chính Phủ, Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và đào tạo…)**

* Nghiên cứu ban hành các chính sách khuyến khích cho phép đội ngũ chuyên gia trình độ cao trong lĩnh vực kiểm toán đến giảng dạy và làm việc tại nước ta (Ví dụ : thủ tục thị thực, chính sách thuế thu nhập cá nhân..). Ưu đãi đối với các nhà đầu tư nước ngoài trong việc thành lập và quản lý các cơ sở đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực kế toán, kiểm toán.
* Ban hành các văn bản hướng dẫn việc sửa đổi điều chỉnh khung chương trình đào tạo ngành kế toán, kiểm toán theo định hướng hài hòa với thông lệ, chuẩn mực quốc tế và chương trình đào tạo chuẩn của các Hội nghề nghiệp có uy tín như ACCA, CPA Australia…
* Thúc đẩy quá trình đàm phán ký kết các văn kiện thừa nhận về hệ thống văn bằng, chứng chỉ có liên quan đến kiểm toán với các nước trong AEC, TPP. Xác lập lộ trình cụ thể thực hiện thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau trong lĩnh vực kiểm toán (MRA).

 **Đối với các cơ sở đào tạo ngành kế toán, kiểm toán**

* Tăng cường công tác hợp tác quốc tế các cơ sở giáo dục đại học nước ngoài chuyên về đào tạo ngành, chuyên ngành kế toán kiểm toán để tham quan, học hỏi, tiếp thu sự chuyển giao đội ngũ giảng viên, chương trình đào tạo, hệ thống giáo trình tài liệu phục vụ giảng dạy.
* Phối hợp với các doanh nghiệp kiểm toán, các hội nghề nghiệp uy tín (ACCA, CPA Australia…) tổ chức nhiều chương trình giảng dạy ngoại khóa, nói chuyện chuyên đề…Chủ động xây dựng và điều chỉnh chương trình giảng dạy các môn học chuyên ngành sâu theo định hướng tăng cường kỹ năng thực hành nghề nghiệp, mời chuyên gia thực tế trực tiếp đảm nhận công tác giảng dạy.

 ----------------------------------------------------

**Tài liệu tham khảo**

1. Chính Phủ (2013), Chiến lược kế toán- kiểm toán đến năm 2020-Tầm nhìn đến năm 2030.
2. VACPA (2016), Bản tin tóm tắt Những ảnh hưởng của TPP và AEC đến thị trường tài chính Việt Nam.
3. <http://www.mof.gov.vn>
4. http: [www.vacpa.org.vn](http://www.vacpa.org.vn)